

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030; Công văn số 2855/BNV-CTTN&BDG ngày 27/3/2026 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (viết tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Triển khai hiệu quả công tác truyền thông về bình đẳng giới; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; góp phần thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện và cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

##### 2. Yêu cầu

Đổi mới nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng công tác truyền thông; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường ứng dụng, khai thác hiệu quả công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, nhận thức và thúc đẩy chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, phát huy vai trò của cả phụ nữ và nam giới trong gia đình và xã hội.

Triển khai đồng bộ các hoạt động truyền thông ở các cấp; tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể và huy động sự tham gia tích cực của các tổ chức, cá nhân trong công tác truyền thông về bình đẳng giới.

#### II. MỤC TIÊU

1. Hằng năm các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp và người dân được truyền thông, phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách về bình đẳng giới ít nhất 02 cuộc.

2. Đến năm 2030 đạt 100% sở, ngành, đoàn thể, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng năm.

3. Phân đầu đến năm 2030 nhận thức về bình đẳng giới của các nhóm đối tượng trong cộng đồng tăng từ 10% đến 15% so với năm 2025.

4. Phấn đấu đến năm 2030 đạt 90% cơ quan truyền thông chính thức áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông.

5. Đến năm 2030 đạt 100% các hương ước, quy ước của cộng đồng đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới đến các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng theo định kỳ và các đợt cao điểm hằng năm**

- Tăng cường công tác tham mưu; thường xuyên cung cấp, cập nhật thông tin chuyên đề về bình đẳng giới cho lãnh đạo các cấp. Nghiên cứu, xây dựng, sản xuất tài liệu, báo cáo, kết quả nghiên cứu và các sản phẩm truyền thông về bình đẳng giới để cung cấp cho cấp ủy đảng, chính quyền, sở, ban, ngành, đoàn thể các cấp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Đẩy mạnh phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức trong triển khai công tác truyền thông, giáo dục về bình đẳng giới.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12 hằng năm) theo hướng dẫn của Trung ương.

- Nghiên cứu, xây dựng, sản xuất và phát hành các sản phẩm truyền thông như bản tin, tờ rơi, tài liệu, báo cáo,... về bình đẳng giới để cung cấp cho các cơ quan, đơn vị và người dân. Chú trọng biên soạn tài liệu truyền thông bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số và sử dụng hình ảnh trực quan, nội dung phù hợp với đặc điểm văn hóa, phong tục, tập quán của từng vùng, từng nhóm đối tượng nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận và tiếp nhận thông tin.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông; xây dựng và triển khai các mô hình truyền thông phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn và nhóm đối tượng, trong đó chú trọng các nhóm đặc thù như người khuyết tật, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số, người cư trú ở vùng khó khăn, biên giới.

**2. Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm trong công tác truyền thông về bình đẳng giới**

- Duy trì và nâng cao chất lượng tin, bài, chuyên trang, chuyên mục, chương trình về bình đẳng giới trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng; Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương; hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Tổ chức các hình thức truyền thông trực tiếp như hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, liên hoan, giao lưu; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động cộng đồng, câu lạc bộ, mô hình.

- Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phù hợp với từng nhóm đối tượng; nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền

viên; tổ chức các cuộc thi, sân khấu hóa, triển lãm; phát huy các loại hình văn hóa truyền thống, văn hóa quần chúng, sáng tác văn học, nghệ thuật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các nền tảng mạng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả, mở rộng phạm vi và tăng tính tương tác.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông, cuộc thi, hoạt động truyền thông cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào các buổi sinh hoạt tôn giáo, các ngày lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng của từng cộng đồng, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động và thay đổi nhận thức trong Nhân dân.

**3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, đặc biệt là các nhà lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trong xã hội**

- Vận động các tổ chức, doanh nghiệp và người dân cùng tham gia và đóng góp nguồn lực, phương tiện cho công tác bình đẳng giới; bố trí kinh phí, trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện truyền thông cho các cơ quan, đơn vị truyền thông, ưu tiên các trang thiết bị, dụng cụ truyền thông phù hợp với các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tổ chức các hoạt động như: tập huấn, nói chuyện chuyên đề, triển lãm, truyền thông trực tiếp và gián tiếp nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn thể các cấp và người dân về bình đẳng giới.

- Huy động nam giới, người có uy tín, người có ảnh hưởng trong xã hội tham gia thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới; lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào sinh hoạt cộng đồng, tiêu chí gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa.

- Vận động các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và các dịp kỷ niệm như ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 hằng năm.

**4. Mở rộng và đẩy mạnh công tác giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em**

- Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường, đoàn thể và cộng đồng dân cư trong việc giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng cho trẻ em vị thành niên, thanh niên; đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới; xây dựng, duy trì các câu lạc bộ, góc thân thiện tại cơ sở giáo dục, khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, doanh nghiệp và cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội, dịch vụ hỗ trợ bình đẳng giới.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa định kỳ hằng tháng, sinh hoạt dưới cờ hằng tuần, sinh hoạt chính trị đầu khóa có lồng ghép nội dung tuyên truyền về

bình đẳng giới bằng các hình thức mới lạ, hấp dẫn, phù hợp với từng lứa tuổi (*trẻ em, học sinh, sinh viên*).

- Xây dựng các sản phẩm truyền thông; tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ phù hợp nhằm thu hút sự tham gia của nam giới, thanh niên, vị thành niên trong thúc đẩy bình đẳng giới.

**5. Áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thông, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên truyền thông các ngành, các cấp**

Áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông tại các cơ quan truyền thông tại địa phương. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và cán bộ truyền thông, báo cáo viên các ngành, các cấp thông qua tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền vận động, kỹ năng truyền thông và quản lý các hoạt động truyền thông. Chú trọng công tác truyền thông tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng làm việc, kiến thức về tâm lý, đặc điểm giới, hệ lụy của một số quan niệm, phong tục tập quán lạc hậu, hành vi phân biệt đối xử và bất bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác truyền thông.

**6. Tăng cường truyền thông về luật pháp, chính sách và những thành tựu, kết quả về bình đẳng giới; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới và các chính sách của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới**

- Đẩy mạnh truyền thông về các thành tựu, kết quả trong thực hiện bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông, các tổ chức chính trị - xã hội và người có uy tín trong cộng đồng trong việc lan tỏa thông điệp tích cực.

- Chủ động theo dõi, nắm bắt dư luận xã hội; kịp thời phát hiện, đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch, định kiến giới và các quan điểm không phù hợp về bình đẳng giới.

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội, văn hóa, địa lý tương đồng trong triển khai hiệu quả các hoạt động về bình đẳng giới.

**7. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới có hiệu quả**

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện.

- Nhân rộng các mô hình truyền thông hiệu quả (câu lạc bộ, nhóm truyền thông cộng đồng, mô hình truyền thông tại cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, khu dân cư...); khuyến khích áp dụng các hình thức truyền thông sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá Kế hoạch vào năm 2030; khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều cách làm hay, sáng tạo trong quá trình triển khai Kế hoạch.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế, huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Xây dựng tài liệu truyền thông; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng, kiến thức về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp, cộng tác viên và người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, hướng dẫn và tổ chức triển khai các chiến dịch truyền thông cao điểm trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng năm trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; tham mưu tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu, đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác truyền thông về bình đẳng giới.

**2. Sở Tài chính:** Hằng năm, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được giao, tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo kinh phí thực hiện công tác bình đẳng giới theo đúng quy định và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

##### **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên y tế trường học về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào chương trình, nội dung giảng dạy phù hợp với từng cấp học và tổ chức triển khai giảng dạy theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

##### **4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đổi mới hình thức, phương tiện truyền thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bình đẳng giới.

- Hướng dẫn, đôn đốc việc lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước tại cộng đồng; lồng ghép nội dung truyền

thông về bình đẳng giới vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch và hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở.

- Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; xây dựng gia đình trong tình hình mới; tổ chức triển khai áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý các hành vi xuất bản, phát tán ấn phẩm, sản phẩm thông tin có nội dung vi phạm chính sách về bình đẳng giới.

### **5. Sở Tư pháp**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới; bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở.

- Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến bình đẳng giới; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

**6. Sở Y tế:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về dân số đến năm 2030; truyền thông về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi.

**7. Sở Ngoại vụ:** Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về bình đẳng giới; làm đầu mối kết nối, vận động các nguồn lực quốc tế và phối hợp tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, quảng bá về công tác bình đẳng giới của tỉnh tới các đối tác nước ngoài.

### **8. Sở Dân tộc và Tôn giáo**

- Chủ trì, phối hợp tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

- Chú trọng xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ truyền thông là người dân tộc thiểu số, thông thạo tiếng dân tộc theo địa bàn phụ trách nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông.

- Tuyên truyền, vận động đồng bào phát huy các phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới; đồng thời triển khai thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số, góp phần giảm thiểu bất bình đẳng giới, tảo hôn, ép hôn và hôn nhân cận huyết thống.

**9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng:** Tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

**10. Các sở, ban ngành:** Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, lồng ghép nội dung của Chương trình truyền thông về bình đẳng giới vào quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;

đồng thời tăng cường công tác truyền thông về bình đẳng giới cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

**11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:** Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, phối hợp tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch; tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến pháp luật, chính sách về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân.

**12. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện; quan tâm bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động tại địa phương.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông; huy động nguồn lực và sự tham gia, hưởng ứng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; chú trọng phát huy vai trò của người đứng đầu, người có uy tín và cá nhân có ảnh hưởng trong cộng đồng.

- Theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai; thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch; yêu cầu các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện.

Định kỳ hằng năm, trước ngày 01/12 hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NC (M).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Tuấn**